

Bản án số: 225/2024/HS-ST
Ngày 05-8-2024

**NHÂN DANH
NUỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Phạm Thị Trung Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Văn Hoàn;
- Bà Nguyễn Thị Kim Hoa.

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Việt Hà, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương
tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thanh Hoa, Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 221/2024/TLST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 238/2024/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Bá T, sinh năm 1997 tại tỉnh Kiên Giang; thường trú: Ấp T, xã G, huyện C, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Phương E, sinh năm 1975 và bà Bùi Thị Hồng T1, sinh năm 1974; có vợ tên Nguyễn Thị Hằng N, sinh năm 2001 và 02 con, lớn sinh năm 2019, nhỏ sinh năm 2022; có 01 em ruột, sinh năm 2000; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/11/2023; có mặt.

- Bị hại:

1/ Anh Hoàng Minh T2, sinh năm 1981; thường trú: Số 1 khu phố T, phường Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương, có mặt;

2/ Chị Nguyễn Mộng L, sinh năm 1981; thường trú: Số D khu phố T, phường Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Nguyễn Thị Kiều L1, sinh năm 1979; địa chỉ: Số C khu phố T, phường Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

- Người chứng kiến:

- 1/ Chị Lê Thị Hồng G, sinh năm 1983, vắng mặt;
- 2/ Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1987, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 25/10/2022, anh Hoàng Minh T2, chị Nguyễn Mộng L, chị Lê Thị Hồng G và chị Nguyễn Thị Thu H đến Quán “Hai Lúa” địa chỉ: Số C, đường Ô, khu phố T, phường Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương do chị Nguyễn Thị Kiều L1 làm chủ quán để uống bia thì gặp Kim S (chưa rõ nhân thân, lai lịch, quen biết xã hội với Nguyễn Thị Kiều L1) nên chị L rủ S uống bia cùng cả nhóm thì S đồng ý. Lúc này, Nguyễn Bá T (sinh năm 1997, thường trú: Ấp T, xã G, huyện C, tỉnh Kiên Giang). Tô Văn V (sinh năm 1998, thường trú: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang) và bạn gái của V tên là N1 (chưa rõ nhân thân, lai lịch); Phan Hữu V1 (sinh năm 2003, thường trú: Ấp M, xã P, huyện M, tỉnh Bến Tre) và bạn gái V tên là Đ (chưa rõ nhân thân, lai lịch) và Đ1 (chưa rõ nhân thân, lai lịch) cũng đang ngồi uống bia bàn bên cạnh. Đến khoảng 00 giờ 10 phút ngày 26/10/2022, Đ1 quay qua nhìn chị S nói “Tôi nay muốn ngủ với chủ quán 01 đêm”, thấy tên Đ1 nhỏ tuổi nhưng nói chuyện không tế nhị nên chị L nói “Ngủ gì mà ngủ”, cùng lúc này, chị L nghe điện thoại và chửi tục, V tưởng chị L chửi nhóm của V nên V cầm ly bia thủy tinh đi đến chỗ chị L đang ngồi và hỏi “Mày gọi ai” rồi dùng ly bia đánh 01 cái từ trên xuống trúng vào trán trái chị L gây thương tích. Lúc này, chị G (hay còn gọi là T3), chị Thu H và chị S can ngăn, anh T2 đứng lên định can ngăn thì Đ1 và V lao đến đánh anh T2 nên anh T2 cầm nồi lẩu lên chống trả. Thấy vậy, V1 lao vào hỗ trợ Đ1 và V dùng ly bia đánh anh T2 trúng vùng đầu, bàn tay phải gây thương tích. Cùng lúc này, T thấy V1, V và Đ1 đánh anh T2 nên T cầm ly bia thủy tinh đi đến chỗ anh T2 để hỗ trợ cho Đ1, V1 và V đánh anh T2 và chị L, T liền dùng ly bia thủy tinh ném trúng người anh T2 (T không nhớ trúng vị trí nào trên người anh T2). Do bị đánh nên anh T2 gục ngã xuống đất và dùng 02 tay ôm đầu thì Đ1 tiếp tục dùng tay trái giữ đầu anh T2, tay phải cầm ly bia thủy tinh đánh vào vùng sườn trái của anh T2 nhiều cái. Chị L do bị đánh trúng vào đầu nên choáng voáng đứng gần đó thì bị V cầm ly bia thủy tinh xông đến đánh 01 cái từ trên xuống trúng vào vùng chẩm đầu sau bên trái chị L gây thương tích. Đồng thời dùng chân trái đạp 01 cái vào bụng chị L thì được chị T3 đứng cạnh đó can ngăn. Ví tiếp tục lấy 02 ly bia thủy tinh (tại bàn chị L) cầm trên 02 tay lao đến dùng tay phải đánh 01 cái từ trên xuống vào vùng đầu chị L thì chị L giơ tay lên đỡ nên không trúng và V bỏ đi ra ngoài. Lúc này, Đ1 vẫn tiếp tục dùng tay, chân đánh anh T2 khi đang nằm dưới đất một lúc thì không đánh nữa. Chị L và chị T3 đi lại chỗ anh T2 thì bị Đ1 lấy nồi (loại hấp nghêu) bằng sành màu đen ném về phía chị L và chị T3 nhưng không trúng và chạy đến dùng tay phải đấm vào mặt chị L 01 cái và lấy vỏ chai bia Sài Gòn đỏ đánh trúng vào vai chị L 01 cái thì được V1 và V can ngăn. Đến tiếp tục dùng chân phải đạp vào người anh T2 01 cái rồi cả nhóm

bỏ đi. Do bị gây thương tích nên chị L và Anh T2 được chị H và chị T3 đưa đến Bệnh viện Đ2, thành phố Hồ Chí Minh cấp cứu.

Ngày 04/7/2023, anh Hoàng Minh T2 và chị Nguyễn Mộng L đến trình báo sự việc tại Công an thành phố D, tỉnh Bình Dương. Đồng thời, anh T2 và chị L có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự và Giám định thương tích.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 500/2023/KLGĐ-TTPY ngày 29/8/2023 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh B, đối với thương tích anh Hoàng Minh T2, như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương trán trái 9,7 x 0,3cm, sẹo lành. Nút sọ xoang trán trái, đã được điều trị nội khoa.

- Vết thương đỉnh trán 2,1 x 0,3cm, vết thương thái dương-đỉnh trái 1 x 0,5cm, vết thương vùng chẩm 1,3 x 0,2cm, sẹo lành.

- Vết thương mu bàn tay phải 3 x 0,3cm, sẹo lành.

- Sây sát da cẳng chân, bàn tay phải, đã lành.

2. Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y Quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định Pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Hoàng Minh T2 tại thời điểm giám định là: 14% (Mười bốn phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại thông tư.

3. Kết luận khác: (nếu có)

* Cơ chế hình thành thương tích:

- Vết thương trán trái, nút sọ xoang trán trái, vết thương đỉnh trán, vết thương thái dương - đỉnh trái, vết thương vùng chẩm, vết thương mu bàn tay phải: Các vết sẹo có bờ không sắc gọn, khả năng do vật tày hoặc vật tày có cạnh gây ra.

- Sây sát da cẳng chân, bàn tay phải, đã lành, hiện không còn dấu tích, nên không xác định được cơ chế hình thành thương tích.

Tại công văn 179/CV-TTPY ngày 17/11/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh B xác định:

- Bệnh nhân Hoàng Minh T2 nhập viện ngày 26/10/2022 trong tình trạng như sau:

+ Bệnh tinh, Glasgow 15 điểm, niêm hồng, tiếp xúc tốt.

+ Mạch 90 lần/phút, huyết áp 120/70 mmHg, nhịp thở 20 lần/phút.

+ Vết thương trán 10cm, vết thương đỉnh trán 2cm, vết thương đỉnh trái 2cm, vết thương chẩm 2cm, vết thương mu bàn tay phải 4cm.

+ CT scan: Gãy thành xoang trán trái.

+ Điều trị: Nội khoa, khâu vết thương, kháng sinh, giảm đau.

Như vậy, theo ghi nhận của bệnh viện, thương tích của bệnh nhân T2 tương đối nhẹ, không có biểu hiện nguy kịch, không mất máu nhiều, không có chỉ định phẫu thuật cấp cứu, bệnh nhân vẫn tỉnh táo, sinh hiệu ổn định.

Do đó, cho phép nhận định: Trường hợp thương tích của bị hại Hoàng Minh T2 nếu không điều trị cấp cứu kịp thời, khả năng cũng không dẫn đến tử vong.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 508/2023/KLGĐ-TTPY ngày 29/8/2023 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh B, đối với thương tích chị Nguyễn Mộng L, như sau:

- Vết thương trán trái 2,8 x 0,2cm, vết thương vùng chẩm trái 2,5 x 0,2cm, sẹo lành.

2. Kết luận

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019, của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của: Nguyễn Mộng L tại thời điểm giám định là: 02% (Hai phần trăm), áp dụng theo phương pháp cộng tại Thông tư.

3. Kết luận khác (nếu có):

* Cơ chế hình thành thương tích:

- Vết thương trán trái, vết thương vùng chẩm trái: Sẹo bờ không sắc gọn, khả năng do vật tày hoặc vật tày có cạnh gây ra.

Tại công văn 178/CV-TTPY ngày 17/11/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh B xác định:

- Bệnh nhân Nguyễn Mộng L nhập viện ngày 26/10/2022 trong tình trạng như sau:

- + Bệnh tĩnh, Glasgow 15 điểm, niêm hồng, tiếp xúc tốt.
- + Mạch 90 lần/phút, huyết áp 120/80 mmHg, nhịp thở 20 lần/phút.
- + Vết thương trán 4cm, vết thương sau đầu 5cm.
- + CT scan: Không phát hiện bất thường nhu mô não.
- + Điều trị: Khâu vết thương.

Như vậy, theo ghi nhận của Bệnh viện, thương tích của bệnh nhân L là các vết thương da nhẹ, không có biểu hiện nguy kịch, không mất máu nhiều, bệnh nhân vẫn tỉnh táo, sinh hiệu ổn định.

Do đó, cho phép nhận định: Trường hợp thương tích của bị hại Nguyễn Mộng L nếu không điều trị cấp cứu kịp thời, khả năng cũng không dẫn đến tử vong.

Vật chứng thu giữ: Không

Xử lý vật chứng: Không

Trách nhiệm dân sự: Anh Hoàng Minh T2 yêu cầu bồi thường tổng số tiền 158.677.217 đồng (Một trăm năm mươi tám triệu sáu trăm bảy mươi bảy nghìn hai trăm mười bảy đồng) gồm: Tiền điều trị bệnh, uống thuốc, đi lại tái khám, ăn uống thêm, ngày công lao động và thiệt hại về mặt tinh thần.

Chị Nguyễn Mộng L yêu cầu bồi thường tổng số tiền 63.950.000 đồng (Sáu mươi ba triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng) gồm: Tiền điều trị bệnh, uống thuốc, đi lại tái khám, ăn uống thêm, ngày công lao động và thiệt hại về mặt tinh thần.

Đối với Tô Văn V, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D, tỉnh Bình Dương đã khởi tố bị can, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D ra Quyết định tách vụ án hình sự số 3018/QĐ-Đ.ĐTTH ngày 24/6/2024 và ra quyết định truy nã và tiếp tục điều tra, làm rõ và xử lý sau.

Đối với Phan Hữu V1 và tên Đ1 (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đã bỏ trốn khỏi địa phương không rõ đang ở đâu, làm gì, nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố D đã ra Quyết định truy tìm để tiếp tục điều tra, làm rõ và xử lý sau.

Tại Cáo trạng số: 238/CT-VKS- DA ngày 09 tháng 7 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố Nguyễn Bá T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Bá T về tội “Cố ý gây thương tích” đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo từ 2 năm 6 tháng đến 3 năm tù.

* Về trách nhiệm dân sự: tại phiên tòa bị cáo và bị hại đã thỏa thuận được với nhau về mức bồi thường đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, khung hình phạt và trách nhiệm dân sự đồng thời lời nói sau cùng bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt; bị hại không tranh luận đồng thời xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ vào lời khai của bị cáo; bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng; kết quả giám định thương tích, biên bản tiếp nhận người phạm tội đầu thú và các chứng cứ tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, xác định: Khoảng 00 giờ 10 phút ngày 26/10/2022, tại Quán “H” địa chỉ: Số C, đường Ô, khu phố T, phường Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương, vì mâu thuẫn với nhóm của anh Hoàng Minh T2 và chị Nguyễn Mộng L nên Nguyễn Bá T, Tô Văn V, Phan Hữu V1 và tên Đ1 dùng hung khí (ly thủy tinh, chai bia, nồi bằng sành) đánh vào vùng đầu, bàn tay phải, sườn trái của bị hại Hoàng Minh T2 gây thương tích với tỷ lệ 14% (Mười bốn phần trăm) và chị Nguyễn Mộng L gây thương tích với tỷ lệ 02% (Hai phần trăm) theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT do Bộ Y ban hành ngày 28/8/2019. Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt trong cuộc sống với các bị hại tại Quán “Hai Lúa” ngày 26/10/2022 mà nhóm bị cáo sẵn sàng dùng vũ lực để xâm phạm sức khỏe của các bị hại. Hành vi của Nguyễn Bá T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Vì vậy, Cáo trạng số: 238/CT- VKS-DA ngày 09 tháng 7 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa bổ sung đề nghị truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 với 02 tình tiết tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là “dùng hung khí nguy hiểm”, “có tính chất côn đồ” là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, đã xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội bị cáo đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt thể hiện bị cáo có nghề nghiệp ổn định, không có tiền án, tiền sự.

[7] Về hình phạt: Xét bị cáo phạm tội nghiêm trọng, hành vi dùng ly thủy tinh ném vào bị hại, chỉ vì một mâu thuẫn nhỏ mà bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, tội phạm của bị cáo thực hiện ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

[8] Đối với Tô Văn V, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D, tỉnh Bình Dương đã khởi tố bị can; Quyết định tách vụ án hình sự số 3018/QĐ-Đ.ĐTTH ngày 24/6/2024 và ra quyết định truy nã là đúng quy định pháp luật. Đối với Phan Hữu V1 và tên Đ1 chưa rõ nhân thân, lai lịch Cơ quan CSĐT Công an thành phố D đã ra Quyết định truy tìm để tiếp tục điều tra, làm rõ và xử lý sau là đúng quy định pháp luật.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Anh Hoàng Minh T2 yêu cầu bồi thường tổng số tiền 158.677.217 đồng gồm: Tiền điều trị bệnh, uống thuốc, đi lại tái khám, ăn uống thêm, ngày công lao động và thiệt hại về mặt tinh thần. Tại phiên tòa bị hại yêu cầu bồi thường 128.677.217 đồng bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Chị Nguyễn Mộng L yêu cầu bồi thường tổng số tiền 63.950.000 đồng gồm: Tiền điều trị bệnh, uống thuốc, đi lại tái khám, ăn uống thêm, ngày công lao động và thiệt hại về mặt tinh thần. Tại phiên tòa, bị hại L yêu cầu bồi thường 43.950.000 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[10] Xét đề nghị Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và trách nhiệm dân sự, mức hình phạt là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lý do trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Bá T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 15/11/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và các Điều 584, 585 và 590 Bộ luật Dân sự; Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao và Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

Buộc bị cáo Nguyễn Bá T bồi thường cho bị hại anh Hoàng Minh T2 số tiền 128.677.217 (một trăm hai mươi tám triệu sáu trăm bảy mươi bảy nghìn hai trăm mười bảy) đồng.

Buộc bị cáo Nguyễn Bá T bồi thường cho bị hại chị Nguyễn Mộng L số tiền 43.950.000 đồng (bốn mươi ba triệu chín trăm năm mươi nghìn) đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm trả số tiền trên thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải trả cho người được thi hành án khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3. Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Bá T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 8.631.361 (tám triệu sáu trăm ba mươi một nghìn ba trăm sáu mươi một) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo và bị hại có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Dĩ An (01);
- Công an thành phố Dĩ An (03);
- Chi cục THA thành phố Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Người tham gia tố tụng (03);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- THA hình sự (04);
- UBND xã, phường bị cáo thường trú (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Trung Hiếu